

TẬP THỨ 3

Deposit Legal
Hanoi, 18 octobre 1945

Giá 0\$03

TRUYỀN

TRIỆU-KHIEN

8^e
INDO-CHINOIS

317
(3)

MỤC-LỤC
THỦ

Truyện người Thôi Vĩ.
Liều thân cho trọn hiếu tình.
Tham thì thâm,
Hồ-tinh hoa-biển.
Chim biết giả thù

PHÙNG-NGHĨA-ĐÔ

LÈ-NHÀN-VỤC

dịch thuật



IN TẠI NHÀ IN THỦY-KÝ

98, Phố Hàng Gai, 98

(Có chia bán khắp các hàng sách)

HANOI

317

Nom d'auteur Lê Nhàn Vũ

Titre de l'ouvrage Truyện Biếu Khiển
(Conts amusants) fasc III

Nhà Kho
Quán Ven Đường
Chủ quán: Huỳnh Chiểu Đăng

DEPOT LEGAL

• INDOCHINE •

N° 4445

TRUYỆN TIÊU-KHIỀN

Truyện người Thôi-Vi

Đời vua Hùng-vương thứ ba, vua nhà Ân bên Tầu sang cướp nước Nam đóng quân ở chân núi Châu-sơn. Vua Hùng-vương cầu-cứu Long-vương Long-vương bảo phải đi khắp thiên-hạ cầu lấy người anh-tài, mới phá được giặc ấy.

Sau cầu được Đức Đồng-thiên-vương (Thánh Gióng) cưỡi ngựa sắt phá tan quân giặc, các tướng-sĩ nhà Ân thua chạy tán-loạn, Ân-vương bại trận chết ngay dưới chân núi, làm vua địa-phủ, dân làng vùng ấy lập đền thờ. Lâu năm đền cũng suy dần thành nơi hoang-vu phế-hoại.

Sau nước ta có ông Thôi-Lượng sang làm quan bèn Tầu, thường đi qua đấy, trông thấy đền-dài đồ nát, nghĩ thương tình mới sửa sang lại.

Đến đời nhà Tần, Nhâm-Ngao và

Triệu-Đà đem quân sang sâm-chié̄m nước ta, đến đóng ở đây, lại sửa sang thêm. Ân-vương cảm cái công của Thôi-Lượng từ trước, nghĩ muốn báo lại, sai tiên Ma-cô hiện lên đi tìm. Bấy giờ Thôi-Lượng chết rồi, chỉ còn con trai là Thôi-Vĩ, gấp ngày dầm tháng giêng nam nữ đến đền ấy lê đồng lăm có người đem cung-tiến một đài bình pha lè, Ma-cô cầm lên xem lõi tay rơi, vỡ tan tùng mảnh. Mọi người súm lại bắt đền, Ma-cô mình mặc áo rách, không ai biết là tiên bị chúng đánh đập khổ sở. Thôi-Vĩ trông thấy thương tình, cởi áo của mình ra đền cho, Ma-cô được tha, hỏi Thôi-Vĩ ở đâu để rồi tạ ơn, Vĩ kể cả chuyện cha mình như thế. Ma-cô mới biết Vĩ là con Thôi-Lượng mừng bảo rằng :

« Bây giờ tôi không biết lấy gì đền ơn, ngày sau tất có hậu-báo! ». Rồi Ma-cô đưa cho Vĩ một nắm lá « ngải-cứu »

dặn phải giữ luôn trong mình, hễ thấy ai có bệnh « tràng-nhạc » thì lấy lá ấy hơ lửa mà chườm tự khắc tan ngay, tất được đại-phú-quí.

Thời-Vĩ nhận lấy, vẫn không biết là thuốc tiên. Một hôm Vĩ đến chơi nhà bạn là Ưng-Huyền, thấy Huyền có bệnh tràng-nhạc, bảo rằng : « Tôi có thứ thuốc chữa được bệnh này. thử xin chữa xem ». Ưng-Huyền nghe lời Vĩ lấy lá ngại hơ lửa chườm vào cho đau một chốc tự-nhiên tan hết, Huyền nói : « Thật là thuốc tiên, tôi không có gì báo đền được, xin nghĩ trả ơn việc khác, tôi có người thân-thích cũng mắc bệnh này, thường nói hễ ai chữa khỏi thì trả ơn hết sạch của cải trong nhà cũng không tiếc, xin bác chữa giúp cho. Rồi Ưng-Huyền đưa Thời-Vĩ đến nhà Nhâm-Ngao(1) thì thấy Ngao cũng phải

(1) Nhâm-Ngao bấy giờ đang làm quan lệnh Long-Xuyên.

bệnh ấy, Vĩ chữa cho, lập tức khỏi ngay, Ngao cả mừng, nuôi Vĩ làm con mỗ trường dạy cho học.

Vĩ học thông-minh, hay đánh đòn, thấy con gái Ngao là Phương-dung xinh đẹp, đem lòng yêu mến, nhân tư-thông với nhau, tình ý quyến-luyến, Ngao biết muốn giết chết. Nhân cuối năm Ngao phải đem người ra tế thần « Sương-cuồng » (1), con trai Ngao là Nhâm-Phu muốn lấy Vĩ thế vào, mới dỗ Vĩ rằng : « Năm hết đến nơi, chưa tìm được ai để tế thần Sương-cuồng, hôm nay chó nêu ra ngoài, hãy tạm

(1) Thần Sương-cuồng nguyên là một cây cổ thụ ở đất Phong-Châu (Bạch-Hạc,) lâu năm khô héo thành tinh, biến hiện thiên hình vạn trạng, dữ tợn độc ác, làm chết hại nhiều người để ăn sống. Dân gian sợ hãi lập đền thờ, mỗi năm cứ đến ba mươi tết, dân phải bắt một người vào cúng thì được yên, tục gọi là thần « Sương-cuồng ».

tránh vào trong công-sảnh, kẽo sau này lại hối-hận ».

Thôi-Vĩ không ngờ là đánh lừa, vừa bước vào đến công-sảnh, bị Nhâm-Phu khóa chặt cửa lại không ra được. Nàng Phương-dung biết truyện, lấy trộm con dao giấu vào cho Vĩ, bảo đào ngạch mà ra. Vĩ ra thoát, đang đêm trốn đi, toan trở về nhà Ưng Huyền, vừa chạy đến chân núi Châu-sơn chượt chân sa xuống hố, trông bốn bề rất đá, không có bức nào mà trèo lên được.

Bấy giờ Vĩ chân mỏi bụng đói, ngửng trông trên đầu có một tảng đá mọc mầm dù xuống, Vĩ nhổ lấy mầm đá để ăn. Vừa ăn xong, thấy có con rắn trắng, mình giài trăm thước, vóc to tầy vầng, mào vàng mồm đỏ, râu xanh vẩy trắng, dưới hàm nỗi tràng-nhạc, trên trán có hai chữ «vương-tử» vàng, bò ra ăn mầm đá, tìm không còn cái nào, ngóc đầu nhìn thấy Vĩ đã toan nuốt

sống. Vī run sợ quì xuống kêu rắng :
“Tôi đi Iánh nạn, chẳng may sa xuống
hố này, bụng đói không có gì ăn trót ăn
trộm mất cả mầm đá, thực là đáng tội,
song tôi coi dưới hàm đại-vương có
bệnh tràng-nhạc, tôi xin hết sức chữa
giúp, xin đại-vương tha tội cho ». Con
rắn ngửa ngay cổ ra cho Vī chữa, vừa
hay có cái tàn lửa ở trên bay xuống,
Vī lấy lá ngải hơ lửa rồi chàm cho
con rắn, lập tức khỏi ngay. Con rắn
liền uốn cong mình lên, tỏ ý bảo Vī ngồi
vào để đưa lên mặt hố. Vī ngồi lên
trên đuôi, ra vừa khỏi hố con rắn lại
quay mình lộn xuống. Bấy giờ đã quá
canh hai, đường cái vắng ngắt, Vī đi
một mình lạc đường, bỗng trông thấy
cửa thành, trên thành có một cái
lầu cao, lợp toàn ngói đỏ, đèn sáng
rực rỡ, cửa thành treo biển chữ vàng
đề “An-vương-thành”. Vī ngồi ngoài
cửa thành một lúc lâu không thấy ai

qua lại, Vĩ mới bước vào trong thành, thấy bên cạnh có ao, trồng sen đủ các sắc, bờ ao trồng hòe và liễu, đường lát phẳng-phiu, trồng san-sát những ngọc-diện châu-cung, hành-lang tả-mạc. Chính-diện kê hai cái sập vàng giải chiếu hoa bạc trên đê cái đàn, Vĩ trong không thấy ai, rón-rén bước lên cầm đàn gẩy thử mấy khúc bỗng thấy kim đồng ngọc-nữ hàng vài trăm người đứng hầu xúm-xít. rồi thấy Ân-hậu mở cửa bước ra. Vĩ cả sợ, chạy xuống sân điện sụp lạy, Hậu cười hỏi rằng: « Thôi quan-nhân ở đâu đến dày ? » Rồi Hậu dắt Vĩ lên điện ngồi, bảo rằng: « Đến thờ Ân-vương của nhà ta, lâu năm hoang-phế, nhờ có Thôi-công sửa sang lại, người đời bắt chước, mới thờ cúng đến giờ, Vua ta đã sai Ma-cò lên tìm để báo ơn, chẳng may Thôi-công lại từ-trần rồi, chỉ còn một mình công tử, ta vẫn chưa có gì báo lại, may được

gặp công-tử ở đây, nhưng đêm nay Ân-vương lại lên trầu Thượng-đế vắng, vậy công-tử hãy tạm ở chơi đây. Rồi Hậu sai mở tiệc, tiếp-dâi ân-cần. Tiệc tan, Vī từ về, Ân-hậu mời thế nào cũng không chịu ở, bỗng thấy một người râu dài bụng lớn, dâng biểu quì tâu rằng : « Ngày mồng ba tháng giêng, người tầu tên là Nhâm-Ngao bị thần Sương-cuồng đánh chết ». Tâu xong, Hậu truyền rằng : « Dương quan-nhân lại đưa Thôi công-tử về trần ». Vī ta ơn ra về, Dương quan bảo Vī nhắm mắt lại, ngồi lên trên vai, một chốc Vī mở mắt ra, đã thấy về đến đỉnh núi Châu-sơn, Dương-quan-nhân hóa ra con dê bằng đá đứng đấy (bây giờ vẫn còn ở trên núi Châu-sơn sau đền Triệu-Việt-vương).

Bấy giờ trời vừa sáng rõ, Thôi-Vī về đến nhà Ứng-Huyền, thuật lại cả truyện ấy. Đến hôm mồng một tháng

tám, Vĩ rủ Huyền đi chơi, bỗng gặp Ma-cô dắt một người tiên-nữ trao cho Vĩ, bảo về kết làm vợ chồng, và cho một hòn ngọc « long-toại » rất quý. Nguyên hòn ngọc này từ khi trời đất mới mỏ-mang đã có hai hòn thư hùng. đến vua Hoàng-đế truyền cho nhà Ân làm của thế-bảo, trận đánh nhau ở núi Châu-sơn. Ân-vương đeo cả ngọc mà chết, ngọc ấy mai-táng xuống đất, ánh sáng thường sói lên đến trời, Gặp đời Tân loạn, bao nhiêu vật quý báu đem đốt hết, người Tầu trông sắc trời biết ngọc long-toại vẫn còn ở phương Nam, sai người sang tìm mua đến bây giờ Ân-vương cho Vĩ hòn ngọc ấy, người Tầu được tin, đem vàng bạc gấm vóc giá đàng trăm vạn quan đến mua, Vĩ nhân thế thành giàu có lớn. Sau tiên Ma-cô lên đón cả vợ chồng Thôi-Vĩ đem đi đâu không biết

Liều thân cho trộn hiếu tình

Một người đàn bà lấy chồng người làng Đại - xương thành Tràng an. Chồng nàng có một kẻ thù đã lâu, lập trăm cách để giết không được. Kẻ thù mua sẵn một con dao sắc dấu vào mình, định đến nhà chồng nàng hành-thích; nhưng công cao tường kín, không có lối nào mà vào được, kẻ thù nghĩ thầm tất phải có vợ hắn làm nội-ứng, thời mới hạ-thủ được. Song lại nghĩ rằng vợ chồng người ta tình đương thân-thiết, có đâu lại chịu nghe mình; lại nghĩ đi nghĩ lại mà rằng: ta nghe nói người vợ này rất có hiếu, âu là ta phải bắt lấy cha nó, để dọa nẹt nó, sợ gì mà nó chẳng theo. Kẻ thù định liệu đâu đấy rồi làm mâm rượu lịch sự, đến đánh lừa mời bỗ để nàng đến chơi ăn-cần mời mọc, ăn uống thật no say, rồi kẻ thù đem cha nàng dốt vào một cái nhà kín khóa lại, lấy dao ra đậm-

dọa rắng : « Con dế ông là kẻ thù của tôi. Tôi muốn giết chết mới hả dạ, chỉ hiềm cồng ngõ nhà nó nghiêm kín quá, không sao vào được, nay mới biết vợ nó là con gái ông, vậy giám phiền ông đưa tin cho con gái ông, để nhờ trỏ giúp cho tôi một lối vào tắt, cho tiện việc hành-thích. Nếu việc xong ra tôi xin tạ ơn ông nghìn vàng, bằng ông không nghe ra, tôi hẵng xin mượn cái đầu ông trước, để thay đầu chàng dế ông » Nói xong cầm dao đập xuống bàn chan-chát, trỏ vào ông già mà rắng : Ông đã thuận chưa ? Ông già vừa uống được vài chén rượu, bị kẻ kia nạt-nộ một hồi, dừng nói rượu phải tĩnh, đến cả quả mật lúc bấy giờ cũng phải sợ run cầm-cáp, hồn-hồn nói rắng : « Sao tôi lại không thuận, chỉ sợ vợ chồng nó đương yêu-đương âu-yếm nhau, nhẽ nào nó lại chịu dân người thù vào giết chồng nó ». Kẻ thù nói : « Tôi hỏi dò

đã biết con gái ông rất có hiếu, ông nên sai người đến nói rõ với con gái ông rằng nếu không nghe ra thời tôi lập tức giết chết ông, để cho con gái ông không thể bỏ được ông, tự-khắc không tài nào giữ cho chồng được nữa.

Ông già đến lúc ấy không còn biết làm thế nào, đành phải gọi thằng nhỏ vào dặn đi dặn lại, để đến bảo với con gái. Thằng nhỏ vâng dạ không dám trùng-trinh, vội-vàng đến mách cho nàng biết. Nàng nghe truyện dật mình, trong bụng ngần-ngù buồn-bực, nói rằng : « Nếu ta không nghe theo ra, thời thằng cuồng-đồ này tất nhiên giết cha ta, ta mang tội bất-hiếu ; bằng ta mà nghe theo ra, tất nó giết chồng ta, ta lại mang tội bất-nghĩa, đã bất-hiếu bất-nghĩa, đâu sống cũng không còn làm trò-trống gì ở đời, chẳng bằng ta đem thân ta gánh lấy

vụ này, mới khả-dĩ bảo-toàn được cả
hiểu lẫn nghĩa ». Nàng nghĩ thế rồi
gọi thằng nhóc bảo rằng : « Mày về bảo
với hắn không được hại cha ta,
hắn muốn hành thích thời đêm hôm
nay hắn cứ đến, hễ thấy người nào
nằm ở trên lầu, đầu để về hướng đông,
tóc mới gội xong, chính là người hắn
muốn giết đó, ta xin mở cửa sổ để đợi ».
Thằng nhóc vàng nhòi, vội-vàng về
thuật lại như thế.

Đêm hôm ấy nàng giả cách nói là
mình gội đầu, bảo chồng đi nằm chõ
khác, rồi nàng đi gội cho ướt tóc, lên
lầu nằm để đầu về hướng đông, mở
cửa sổ nằm đợi. Nửa đêm, kẻ thù kia
dò đến, tìm vào cửa sổ đằng đông, quả
thấy có người mới gội đầu, tóc vẫn
còn ướt nằm đó. Kẻ thù cầm dao sắc
chặt lấy đầu về thằng. Đến nhà, ông
già vẫn chưa được tha, kẻ kia vội gội
ông ra xem, bảo rằng : kẻ thù tôi đã

giết được rồi, ơn ông sẽ xin hậu-báo. Đến lúc dơ đầu ra cho ông xem, ông trông thấy dật mình sợ ngã lăn ra, kêu lên rằng : « Thôi hỏng rồi ! giết nhầm con gái tôi rồi ! ».

Kẻ kia sợ-hãi, nín thịt không nói được điều nào, chỉ phàn-nàn rằng : Không phải là tôi giết nhầm đâu, chắc là con gái ông tự nghĩ rằng giết cha không nên, giết chồng cũng không nên, mới moa tám tự-sát để cho toàn hiếu-nghĩa, thật đáng là trang liệt-nữ, đâu tôi hối lại cũng không kịp. Thôi ! cái thù của tôi từ rầy xin thôi ! ». Sau anh ta đưa cho ông già nghìn lạng vàng để hậu-táng cho nàng.

Tham thì thâm

Truyện tiên di thủ

Nguyễn-Ất bồ-côi từ lúc bé, ở với anh là Giáp. Tính anh tham-lam bủn-sỉn, chí đâu cũng cay-nghiệt, Ất lớn

lên ra ở riêng, bao nhiêu ruộng đất của cha mẹ để lại, phần tốt về anh chiếm hết, Ất chỉ được ít ruộng xấu, khu nhà nát, phải đi làm thuê đốn củi để kiếm ăn thèm. Đến năm Ất ngoại 20 tuổi, nghèo khổ vẫn chưa có vợ, anh chẳng nhìn-nhõi gì đến, mà em cũng khí-khai không thèm xin.

Thôn bên cạnh có ông nhà giàu, Ất thường đến cày ruộng thuê, làm lâu thành quen, ông nhà giàu có miếng đất bỏ hoang, Ất xin đổi chỗ đất của mình ở cho ông, rồi dỡ nhà sang ở đây cho tiện chỗ làm ăn. Từ đây Ất lại càng ở xa anh, hàng năm anh em không gặp mặt nhau một lần. Ất tuy nghèo nhưng tính hiếu-thiện, thấy ai nghèo khổ hơn, có it nào thường chia bớt cho.

Một hôm bên nhà anh có ông lão già ăn mặc rách rưới bần-thủi, ốm rèn khù-khù vào hỏi xin, vợ chồng anh quát tháo đuổi đi không cho, ông già

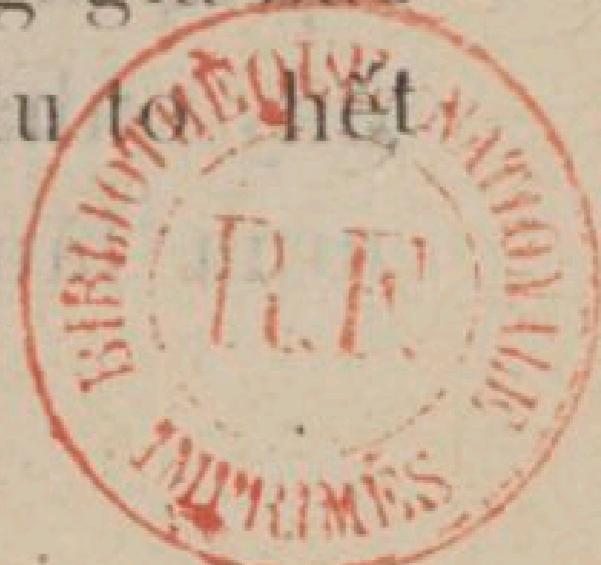
kêu ca mãi không được gì, phải ra vậy, đi lẩn sang đến nhà Ất, thời nằm gục xuống không thể đi được nữa.

Đến tối, Ất đi làm về, thấy một người nằm ngang trước cửa, vỗ vào mình thời thấy rên mà không dậy được, Ất đốt đèn ra soi thời là một ông già, mình gầy hốc-hác hai mắt sâu hoắm, đờm rãi nhầy-nhầy, tanh-tởm không chịu được, lại thở ra những chất ô-uế lênh-láng trước cửa. Ất đến nưng dậy hỏi chuyện, ông già nói là quê ở gần đây, vì nhà nghèo khổ mình lại đau ốm, nên phải đi xin, tối về đến đây mỏi mệt quá, xin nằm nhờ chỗ só cửa này một đêm.

Ất dắt ông vào nhà, giót nước nóng cho uống, ông già hơi tỉnh, Ất lại giải chiểu cho nằm, rồi đi thổi cơm, cơm chín gọi ông già dậy cùng ăn. Ông già ốm mà ăn khỏe, ăn đến hơn đấu gạo cơm vẫn còn kêu đói, Ất nhường cho ăn hết cả. Được lúc lâu, ông già vượt

bụng kêu no, mới nói rằng « Lão-phu có đứa con đại-bất-hiếu, cha già không nuôi được, giá lão-phu được thằng con như nhà ngươi đây, thời còn gì xướng bǎng ! ». Nói xong ruồi chân nằm ngủ, tiếng ngáy như sấm, tỉnh dậy lại phỉ-nhỏ, âm-oẹ suốt đêm (vì ông này chính là tiên đi thử). Ất vẫn như không, không có điều gì là túc-dận.

• Sáng hôm sau ông già trở dậy. Ất lại dọn cơm mời ăn. ông già ngăn lại bảo rằng : « Bụng ngươi ăn ở hiếu-thiện, không đến nỗi nghèo khổ mãi đâu, già này phiền một bữa cơm, tất có của báo ! ». Rồi ông già lấy cái chén hứng vào mũi, ngoảnh lại bảo Ất rằng : lấy cán gáo gỗ vào mũi cho ta. Ất không nghe, ông cố bắt. Ất vừa gỗ được vài cái thì chảy huyết. Ất sợ hãi buông ra, ông già bảo cứ gỗ đến lúc huyết chỉ thời hóa ra đầy chén vàng, ông già bảo Ất giữ lấy của này sẽ làm giàu hết.



sức làm lành chờ chẽ nải. Ất lấy làm kinh dị, sụp lạy ông già, ngửng đầu lên thì đã biến mất (ông già này mới thật là tiên).

Ất được vàng vẫn giấu kín, đến nhà phú-ông hỏi vay ít tiền, nói dối là đi buôn, rồi gói vàng ra kinh-thành bán, một năm đi 3, 4 lượt, bán hết một nửa vàng, được đến hơn vạn bạc, bấy giờ Ất mới chuộc lại cơ-nghiệp cũ, rồi từ-tạ phú-ông về nhà, dần-dần tậu ruộng nương, nuôi dứa ở, dỡ nhà cũ đi làm nhà mới, giàu có nhất làng. Bấy giờ Ất mới đến chơi nhà anh, nhờ đi dạm hộ một con gái nhà thế-tộc. Lúc Ất mới đến chào anh chị cũng tiếp đãi hững-hờ, đếu khi nghe Ất đã phát-tích, anh chị lấy làm lạ, đến tận nơi xem thời quả-nhiên túp nhà nát dựng thành tòa nhà gạch đã sắp xong, dãy nhà về phía đông cạnh đấy đã mua làm vườn, kẻ ăn người ở cùn g

những thợ thuyền khuân vác gỗ đá rộn-rịch cả ngày.

Anh chị dật mình, hỏi tại sao được thế ? Ất thuật kỹ lại truyện gập ông già như thế Anh chị khen lấy khen để, nhưng không biết chính là ông già đã đến nhà mình, mới thóc-mách hỏi Ất những mặt mũi ông già thế nào, tuổi chừng bao nhiêu, để dò la đón hỏi. Ất kể cả cho nghe, anh đi hơn một năm, không gặp ai diện-mạo như thế, phải trở về không. Bỗng có một ông già, khăn nâu áo rách, sốc sếch đi qua, vợ chồng Giáp tranh nhau níu mòi vào nhà, cố tôn lên ngồi trên, chẳng kịp hỏi ở đâu đến, liền đi giết gà nấu cơm, đánh cá làm gỏi mời ông già ngồi ăn. Ông già ăn mặc rách-rưới không giám ngồi. Vợ chồng cố ân-cần mòi-mọc, rồi nói : « Xin cho hết cả lò mũi tiên-ông, thì đệ-tử ăn một đòn cũng không hết ! »

Ông già không hiểu là thế nào. chỉ
trỗi rằng mình không phải là tiên (vì
ông già này là người thật, chứ không
như ông kia). Sáng hôm sau. ông già
từ đi, chẳng cho gì cả. Giáp giữ lại
không cho đi, rồi lấy cái chĩnh to đem
để trước mặt ông. lấy cái dùi gỗ to chia
vào mũi ông, ông già sợ hãi toan chạy
Giáp nói : Tiên-ông chờ ngại, đệ-tử
không dám cầu nhiều, chỉ xin cho vàng
đầy cái chĩnh này thôi ! Nói đoạn, sai
vợ nắm lấy tay ông. rồi Giáp rơ dùi
hết sức dọt vào mũi ông một cái. máu
chảy đầm đìa. Vợ chồng hờn-hờ
bảo nhau rằng « Quả như nhời chú
em nói, vàng sắp đến rồi ! ». Giáp dọt
luôn mấy cái nữa, gây cả hàm răng ông
già, ông kêu người đến cứu, hàng sóm
đổ lại không biết chuyện gì. hỏi thì vợ
chồng Giáp đang tức giận không nói,
kịp hỏi đến ông già mới hiểu truyện,
nhưng cũng không ai biết là vợ chồng

Giáp trước kinh sau nhὸn, chỉ biết ông già này là người bán tương quê ở gần đấy, và anh Giáp xưa nay vẫn có tính bủn-sỉn, cả sóm ai cũng ghét, có người chạy đi mách con ông già. Con ông già theo đến, thấy cha bị vợ chồng Giáp đánh nghĩ túc lăm, lôi cả cha lẫn vợ chồng Giáp lên kiện quan. Quan xét xong, cứ luật sai đánh vợ chồng tên Giáp thật đau, và bắt phải đền tiền cho ông già.

Hồ-tinh hoa-biểu

Chương-Hoa đỗ Tiến-sĩ, làm quan đời Tấn, sau cáo-lão về mở trường dạy học.

Bấy giờ ở trên mộ vua Chiêu-vương nước Yên có con lão-hồ-tinh và một cây hoa-biểu. Một hôm, hồ-tinh muốn biến làm chàng thư-sinh đến trường Chương-Hoa nghe giảng sách, nhân hỏi cây hoa-biểu rằng: « Cứ như tài-mạo ta thế này, có thể đến ra mắt :

Chương-Hoa được không ? ». Hoa-biểu đáp : « Chương-công là người tri-lược, chỉ sợ khó che giấu được, người đi tất bị nhục, không những uồng mất cái chất nhà người tu-luyện nghìn năm, mà lại lụy đến cả cây già này nữa ! ».

Hồ-tinh không nghe, cứ vào yết Chương-Hoa, nói đến văn chương bàn-bạc sử-sách của bách-gia chư-tử, Hoa không thể đối-đáp kịp, than rằng : « Thiên-hạ đâu lại có người ít tuổi mà tài cao đến thế ! chẳng phải quỉ-mị tất cũng là giống hồ-li, chứ quyết không phải người ». Rồi Hoa sai canh giữ cẩn-mật.

Bấy giờ có quan huyện Lôi-Hoán là một nhà bác-vật, sực lại chơi với Chương-Hoa, Hoa kể chuyện của chàng thư-sinh cho Hoán nghe, Hoán nói : Nếu ngờ sao không đem chó săn ra mà thử. Hoa gọi chó săn ra, chàng

thư-sinh kia chẳng sợ hãi chút nào, Hoa nỗi dận nói: Chính nó là yêu! chỉ được cây khô-mộc nghìn năm chiểu vào nó, tự-khắc thấy nguyễn-hình. Lôi-Hoán nói: Cây khô nghìn năm tìm đâu cho có, thường nghe đồn trên mộ vua Yên Chiêu-vương có cây hoa-biểu đã được nghìn năm, thử sai người dẫn về xem.

Khi lấy được cây hoa-biểu về, soi vào chàng thư-sinh lập tức hóa ra con cáo đốm, Hoa sai đem giết chết.

Thế là con hò-tinh chỉ muốn khoe tài, nhưng mưu-trí thấp kém, không nghe nhời cây hoa-biểu là tay tri-cơ, để đến nỗi đem thân vào đất chết, mà tại làm lụy đến cả cây hoa-biểu nữa, kẻ dại làm hại người khôn là nhẽ thế!

Chim biết trả thù.

Nước Anh xưa có một người nhà giàu, từ khi cưới vợ về, vợ chồng rất là

âu-yếm nhau, được hơn một năm vẫn chưa có con.

Trước cửa nhà có cái vườn, trong vườn giống một cây thông (cây thông này quả ăn được, không phải như thông bên ta) bấy giờ đang giữa mùa đông, tuyết đỗ như mưa, người vợ đứng dưới gốc thông, cầm dao cắt lấy quả ăn, nhỡ chạm dao đứt tay, máu giỗ xuống tuyết đỗ tươi tron-trót. Người vợ trông thấy ước-ao rằng: « Giá ta được một đứa con trắng như tuyết mà đỗ như huyết này thời xung-xương biết đến đâu ! ». Nói xong hờn-hở, tưởng như cũng có ngày được thế.

Tháng ngày thấm-thoắt, đã được một năm, bấy giờ đang tiết mùa thu, ngọn kim-phong hiu-hắt, vừng ngọc-thỏ lầu-lầu, cảnh tượng thê-lương mà quả thông cũng đã chín đỏ ói, rủ lòng-thòng xuống đất.

Người vợ đi quanh-quẩn gốc cây,

bứt lấy một quả, trong bụng dường như cảm-động, buồn-bã gọi chồng mà bảo rằng : « Ngày sau thiếp chết, cứ táng ở dưới gốc thông này, xin đừng quên nhời thiếp nhá ! ». Từ đấy người vợ thụ thai, không bao lâu đẻ được đứa con trai, mặt mũi xinh đẹp, quả nhiên trắng như tuyết mà đỏ như huyết, y như nhời người vợ cầu nguyện, Người vợ trông thấy con xướng quá, sắc cười mà chết, chồng cũng nghe nhời, táng ở dưới gốc cây ấy.

Lúc mới chồng còn vật-vã khóc-lóc, lâu cũng nguôi dần, đến sau lại lấy người vợ kế, hơn một năm đẻ được đứa con gái, đặt tên là Mã-gia-Lợi. Người vợ yêu-đương Mã-gia-Lợi trăm phần, mà con chồng thời ghét không biết chừng nào, ý muốn đem cái giàu-tài của chồng chút cả cho con gái, cho nên mới ngược-đãi con chồng hết cách: nào chửi rủa nào đánh mắng, thủ

đoạn cực kì ác-nghiệt. Đứa con chồng sợ như cọp, mỗi chiều đi học về, cứ mon-men mãi ngoài cửa không giám vào ngay.

Một hôm người mẹ ghẻ đang ở trong nhà, thấy con gái đến trước mặt bảo rằng : « Mẹ ơi ! mẹ cho con một quả để con ăn ! ». Mẹ nói : Ủ ! Miệng nói tay mở ngay hòm ra lấy cho con ăn.

Đứa con gái được quả cầm tay rồi lại bảo mẹ rằng : « Mẹ ơi ! mẹ cho anh con một quả nữa ! ». Người mẹ vốn không muốn cho, nhưng cũng gượng ừ, bảo rằng : « Con ơi ! chốc nữa anh con đi học về, thế nào mẹ cũng cho một quả ».

Người mẹ vừa nói xong, tròng ra cửa sổ đã thấy đứa con trai về, mới nghĩ ngay một kế để hại đứa bé, vội vàng dứt lấy quả thông của con cầm vứt ngay vào hòm mà đậy nắp lại, rồi

bảo con gái rằng : « Con hãy ra chơi ngoài kia ». Đứa con gái vừa bước ra thời đứa con trai đã vào đến cửa, người mẹ làm ra tiếng hiền-hậu mà gọi con chồng bảo rằng : Con vào đây mau ! mẹ sẽ cho con một quả thông.

Đứa bé mọi hôm bị dì ghẻ mắng chửi khổ-sở, hôm nay thấy gọi cho ăn trong lòng mừng rõ nói rằng : « Cám ơn mẹ ! con đang muốn ăn ». Người mẹ nói : Thế thì con theo mẹ vào đây !

Rồi dắt đứa bé vào, mở nắp hòm mà bảo nó rằng : Con lấy lấy một quả.

Đứa bé vừa cúi đầu vào hòm chưa kịp lấy ra, thời người mẹ đay sập ngay nắp lại, nắp hòm dày mà nặng, ngoài bọc bằng sắt lởm-chởm như mũi dao nhọn cả, vừa nghe đánh « xịch » một tiếng, nắp hòm sập xuống thời đầu đứa bé đã đứt đôi ra rồi.

Người mẹ thấy đứa bé đã chết, trong bụng lấy làm mừng rõ, vào buồng ngủ

lấy một cái khăn lụa vuông, sách đầu đúra bé ra chắp vào cỗ i ó, lấy khăn quấn kín lại, rồi để ngồi vào cái ghế, đặt ngoài bức cửa, hai tay đúra bé để cầm một quả thông, mới nhác trông không ai biết là chết. Được một chốc, Mă-gia-Lợi đi ra, trông thấy anh cầm quả thông, hỏi xin anh không nói gì, nhìn tận nơi thấy hai mắt nhắm nghiền lại, trông mặt không còn hột máu nào Mă-gia-Lợi dật mình, hốt hoảng chạy đi tìm mẹ, vào bếp thấy mẹ đang thổi cơm, vội-vàng gọi mẹ bảo rằng : « Mẹ ơi ! anh con ngồi ở ngoài cửa, tay cầm quả thông, con hỏi xin không thấy anh con nói gì, mà sắc mặt nhợt-nhạt trông ghê sợ lắm mẹ à ! ». Người mẹ nói : Quái lạ ! con thử ra hỏi xin lần nữa, nếu nó không đáp thời con cứ kéo tai nó xem thế nào ?

Được một lúc Mă-gia-Lợi chạy vào khóc-lóc bảo mẹ rằng : Con hỏi xin

anh con không đưa, con kéo tai thời
đầu anh con đã rơi xuống đất mất rồi !
Người mẹ nói : « Úi-chao-ôi ! Mã-gia-Lợi
ơi ! sao con lại làm nên sự thế ! bây giờ
việc đã nhỡ thế này, còn biết làm sao
được nữa ? Nhưng thế nào con cũng
không được nói chuyện với cha con nhá !

Đến tối người cha đi làm về, vào
ngồi bàn ăn, không thấy con trai, hỏi
ngay rằng : Con trai ta đâu ? Người vợ
nín không đáp, cứ đi lại rọn bàn như
không, còn Mã-gia-lợi thời cũi đầu
rơm rớm nước mắt, không dám ngẩng
lên trông. Người cha lại hỏi thời người
vợ đáp rằng : Tôi chắc nó chỉ sang
chơi nhà bác chứ đi đâu ! Người cha
nói : Nó có đi chơi, làm sao không bảo
ta trước ? Người vợ nói : Nó đã bảo
tôi rằng nó sang chơi bên nhà bác độ
một vài giờ, ở nhà ông đừng ngại.
Người cha nói : « Quyết không phải
thế ! Con ta từ xưa đến nay có đi đâu

cũng bảo trước ta, nếu nó chưa bảo ta tất không dám đi, việc này nghe hò-đồ lầm ! ». Người cha nói xong bước vào bàn ăn, nhưng vẫn có ý lo về con, hỏi con gái rằng : « Mă-gia-Lợi ơi ! làm sao mà con khóc ? cha cũng còn lo cho anh con, chỉ muốn cho anh con về ngay đấy ! ». Mă-gia-Lợi tắc cỗ không nói được câu nào.

Được một lúc, Mă-gia-Lợi sẽ lén ra ngoài, lấy một cái khăn gấm cực đẹp, bọc thi-hài anh lại, đem ra ngoài cửa ngồi khóc suốt một ngày, rồi đem chôn ở dưới gốc cây thông. Chôn xong đâu đấy, trong lòng mới hơi yên, không vật-vã như trước nữa.

Từ đấy cây thông ngày một xanh tốt hơn trước, rườm-rà mơn-mờn cành lá san-sát nhau như hình người đứng vỗ tay hát xướng.

Một hôm giữa thân cây tự-nhiên bốc lên một đám mây, sáng đỏ trói-lợi

ngụt-ngụt như một ngọn lửa dữ. Được một lúc, thấy một con chim cực đẹp ở trong lửa bay ra, kêu một tiếng thật to, rồi vụt lên không rãnh mây mà bay đi, Con chim bay đi rồi, thời cái khăn gấm mà bọc thi-hài đúra bé cũng bay theo đi, chỉ trơ trọi một mình cây thông vẫn mon-mòn như trước. Mă-gia-Lợi thấy thế trong lòng mừng-rỡ khôn xiết, cho là anh mình đã lại lên làm người rồi.

Con chim kia bay đi, thoát tiên đến đậu trên nóc nhà người thợ vàng hát rồng :

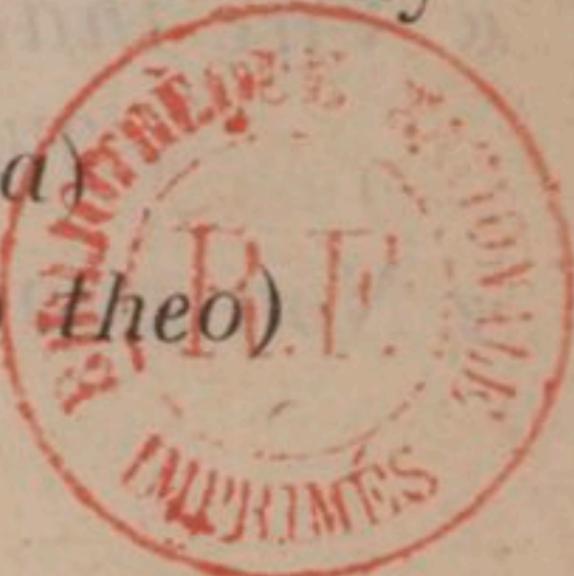
« Có người dì ghẻ giết con,
« Nỗi-niềm thương ấy, ai còn biết cho !
« May mà có chút em thơ,
« Vực thây đem đến chôn nhở gốc cây.
« Tha hồ thỏa-chí từ đây,
« Non xanh nước biếc tháng ngày
[thong-dong.]

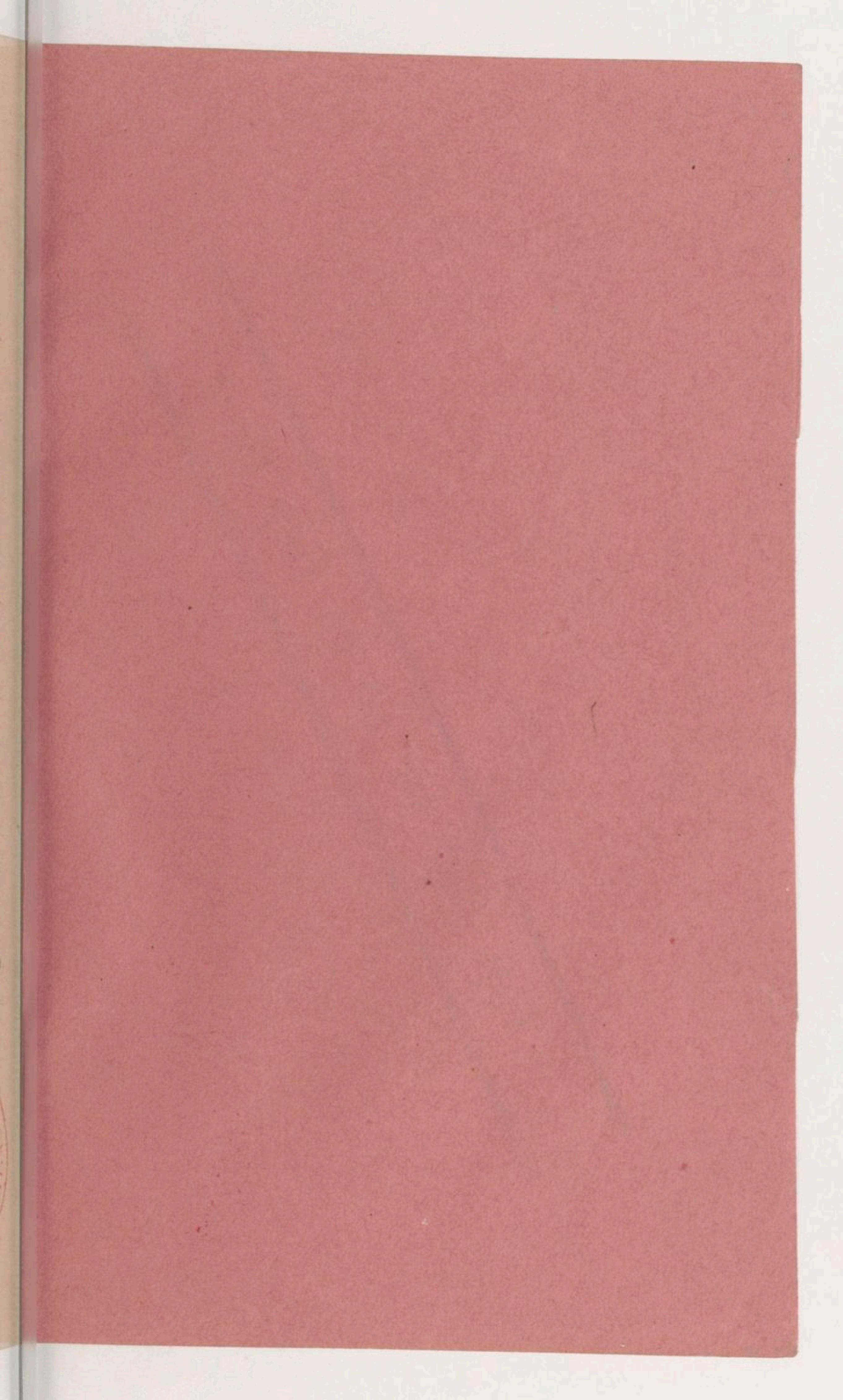
« *Bề giờ bao xiết vây-vùng,*
« *Thủ xem có được ung-dung*
[không nào ?] ».

Người thợ vàng đương ngồi đánh cái vòng ở trong nhà, làm vừa hay xong, bỗng nghe thấy tiếng hát, rất lấy làm kinh-dị, vội-vàng cầm cả cái vòng chạy ra ngoài cửa, ngửng trông lên thời thấy một con chim đậu trót-vót trên nóc nhà, bộ lông sắc-sỡ mùi ngũ sắc Người thợ vàng nói : « Con lương-cầm kia ! sao cái tiếng hát của mày lại dịu-dàng réo-rắt hay thế ? Mày thử hát cho ta nghe một khúc nữa xem sao ? » Con chim nói : « Tôi không thể nào hát không được, nếu ông cho tôi cái vòng ở tay ông, thời tôi sẽ hát cho ông nghe một khúc nữa ». Người thợ vàng nói : Vòng đây, ta sẽ cho mày !

(Còn nữa)

(Tập thứ tư sẽ in tiếp theo)





Tập thứ tư Sẽ rã tiếp theo